TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN
Bản án số: 08/2019/HSST
Ngày: 27-3-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hà Thị Xinh
2. Bà Trương Thị Tấm

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Thành Công - Kiểm sát viên

Ngày 27/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. *Lương Văn S*, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1989 tại huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản B, xã C, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn Y và bà Hà Thị Kh; Có vợ là Lô Thị V và 03 con; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 24/11/2018 và tạm giam từ ngày 03/12/2018 cho đến nay; Có mặt.

2. *Lữ Văn X*, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1973 tại huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản C, xã D, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Mù chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lữ Văn H1 và bà Lữ Thị H2; Có vợ là Trương Thị Th và 03 con; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 24/11/2018 và tạm giam từ ngày 03/12/2018 cho đến nay; Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang. Trợ giúp viên pháp lý - Chi nhánh số 2. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 ngày 23/11/2018, Lương Văn S và Lữ Văn X bàn nhau đi mua ma túy về sử dụng. Cả hai thống nhất mỗi người góp 700.000^{đ} và dùng 100.000^{đ} đổ xăng xe máy. Sau đó S điều khiển xe máy BKS 37G1-127.02 chở X lên địa bàn huyện Quế Phong tìm mua ma túy. Tại khu vực bản M, xã T, huyện Quế Phong thì X và S đã gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết ba gói Heroin và bốn viên ma túy tổng hợp với giá tiền 1.300.000^{đ}.

Cả hai sử dụng một ít Heroin rồi đi ngủ. Khoảng 04 giờ ngày 24/11/2018, S điều khiển xe máy chở X đi về. Trên đường về thì S lấy số ma túy từ X và cất vào túi quần bên phải của S. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi cả hai đang dừng xe tại khu vực xóm M, xã C, huyện Quỳ Châu thì bị Ban công an xã C phối hợp với Công an huyện Quỳ Châu kiểm tra, phát hiện và thu giữ số ma túy cùng chiếc xe máy BKS 37G1-127.02.

Tại bản Kết luận giám định số 57/KL-PC09(MT) ngày 29/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các mẫu chất rắn màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Lương Văn S và Lữ Văn X gửi tới giám định là chất ma túy (Heroin) và có tổng khối lượng là 2,695g. Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M4) thu giữ của Lương Văn S và Lữ Văn X gửi tới giám định là chất ma túy (Methamphetamine) và có tổng khối lượng 0,38g.

Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERODETECH BKS 37G1-127.02 là tài sản hợp pháp của anh Lữ Văn V. Việc S và X sử dụng chiếc xe này để đi mua ma túy thì anh V không biết. Vì vậy, cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu đã trả lại chiếc xe cho anh Lữ Văn V.

Ngoài ra, cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳ Châu không xác định được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông đã bán số ma túy trên cho Lương Văn S và Lữ Văn X nên không có cơ sở để xử lý.

Cáo trạng số 07/CT-VKS-HS ngày 28/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu đã quyết định truy tố các bị cáo Lương Văn S và Lữ Văn X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS, xử phạt bị cáo Lữ Văn X từ 42 đến 48 tháng tù, bị cáo Lương Văn S từ 36 đến 42 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật như viện dẫn của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lữ Văn X từ 30 đến 36 tháng tù, bị cáo Lương Văn S từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và miễn án phí HSST cho bị cáo Lương Văn S.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/11/2018, Lương Văn S dùng xe máy chở Lữ Văn X đi lên địa bàn huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực xã T, huyện Quế Phong thì S và X gặp và mua được của một người đàn ông không quan biết ba gói Heroin và bốn viên ma túy tổng hợp với số tiền 1.300.000[đ]. Sáng ngày 24/11/2018, khi đi đến khu vực xóm M, xã C, huyện Quỳ Châu thì S và X bị tổ công tác Công an xã C phối hợp với Công an huyện Quỳ Châu phát hiện, bắt quả tang thu giữ số ma túy và 01 chiếc xe máy.

Thấy rằng lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Các bị cáo đã có hành vi tàng trữ 2,695g Heroin và 0,38g Methamphetamine, tổng khối lượng các chất ma túy bị cáo tàng trữ là 3,075g. Như vậy, đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Các bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng các loại ma túy nói chung và Heroin nói riêng là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo là người nghiện ma túy nhưng các bị cáo không thật sự có ý thức cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn tìm mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho các bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo cùng nhau bàn bạc, góp tiền và đi mua ma túy. Bị cáo Lương Văn S là người trực tiếp điều khiển xe máy chở Lữ Văn X và Lữ Văn X là người trực tiếp mua ma túy. Như vậy, các bị cáo phạm tội trong vụ án này có vai trò như nhau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu đã thu giữ của các bị cáo 2,695g Heroin và 0,38g Methamphetamine.

Đối với số Heroin, sau khi trích 0,36g gửi đi giám định, còn lại 2,335g. Đối với số Methamphetamine, sau khi trích 0,095g gửi đi giám định, còn lại 0,285g. Số Heroin và Methamphetamine còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

[3] Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt Lương Văn S và Lữ Văn X mỗi bị cáo 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2018.

- Căn cứ điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 2,335g Heroin và 0,285g Methamphetamine (Tất cả có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 14 giờ ngày 28/01/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu)

- Căn cứ vào điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Lương Văn S và Lữ Văn X mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA.

Trần Hoài Nam